TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày 06-02-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NINH BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Đinh Quang Tuy.
Ông An Viết Đương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Khanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2018/ TLST- HS ngày 23 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Trịnh Minh X; sinh năm 1990 tại tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 4, xã C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Trịnh Văn L và bà Phạm Thị H; có vợ Mai Thị G và có 1 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 28/12/2017 cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1985; trú tại: Số nhà 13, đường A, phố B, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Ông Đinh Ngọc K - Sinh năm 1966; trú tại: Xóm 14, xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Minh X là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 24/12/2017 X đến khu vực cầu Non Nước, thành phố N gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, X mang về quán Intenet của anh Phạm Văn C (sinh năm 1994, ở thôn 21, xã T, huyện Y) chơi Game và sử dụng một phần ma túy tại nhà vệ sinh của quán, phần còn lại X cất vào túi quần và tiếp tục chơi Game đến 20 giờ ngày 26/12/2017 X đi bộ đến nhà nghỉ D, ở xóm 14, xã M (chủ nhà nghỉ là anh Đinh Ngọc K, sinh năm 1966) gặp Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1985, ở số nhà 13, đường B, phường T, thành phố N) đang thuê phòng nghỉ số 201. Đến 22 giờ 45 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Y kiểm tra hành chính phòng 201 nhà nghỉ ND thì Đ và X đều khai rõ tên, tuổi, địa chỉ của mình, ngoài ra X tự khai nhận đang cất giấu ma túy trên người để sử dụng. Kiểm tra trên người X, tổ công tác thu giữ tại túi quần phía trước bên phải 01 túi nilong có viền mép màu đỏ KT (6,5 x 3,9) cm bên trong có chất kết tinh màu trắng cùng 01 đoạn ống nhựa màu vàng dài 6,2 cm, đường kính 0,6 cm; thu giữ tại túi áo khoác da phía trong bên trái 01 ống thủy tinh màu trắng, một đầu hình cầu dài 14 cm cắm vào nắp chai nhựa màu xanh và 01 ống nhựa màu vàng dài 22 cm (X khai đây là dụng cụ sử dụng ma túy) và 01 bật lửa màu đỏ. Tổ công tác niêm phong vật chứng và yêu cầu Trịnh Minh X về trụ sở Công an huyện Y làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã gửi toàn bộ gói kết tinh màu trắng thu giữ của Trịnh Minh X để trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 256/KLGĐ-PC45-MT ngày 28/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất dạng kết tinh màu trắng gửi giám định có khối lượng 1,53 gam là chất ma túy, loại Methamphetamin. Methamphetamin là chất ma túy có số thứ tự 67 thuộc bảng danh mục II; Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Quá trình điều tra, Trịnh Minh X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 22/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố Trịnh Minh X ra trước Toà án nhân dân huyện Y để xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Trịnh Minh X phạm tội tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trịnh Minh X từ 15 đến18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2017.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi Công an tỉnh Ninh Bình bên ngoài ghi số 256/2017/GĐMT bên trong có 1,3733 gam Methamphetamin còn lại sau giám định; 01 phong bì ghi Công an huyện Y ký hiệu N bên trong có vỏ phong bì niêm phong khi thu giữ; 01 ống nhựa màu vàng; 01 túi nilong màu trắng mép túi

viền đỏ; 01 ống thủy tinh dài 14 cm; 01 ống nhựa màu vàng dài 22cm và 01 bật lửa màu đỏ.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai tại phiên toà của bị cáo Trịnh Minh X đúng như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận: Hồi 22 giờ 45 phút ngày 26/12/2017 tại phòng nghỉ 201, nhà nghỉ ND ở xóm 4, xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, Trịnh Minh X đã có hành vi cất giấu trên người 1,53 gam Mehtamphentaminne với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an huyện Y phát hiện, thu giữ.

[2] Hành vi của bị cáo xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội những khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ Methamphetamine là chất ma tuý bị Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Hành vi cất giữ trái phép 1,53 gam Methamphetamine của bị cáo Trịnh Minh X đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ mà còn là nguyên nhân phát sinh của nhiều tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Sử dụng ma túy để lại hậu quả xấu cho sức khoẻ của con người và cộng đồng, tiêu tán tài sản, phá vỡ hạnh phúc nhiều gia đình. Để bảo đảm trật tự xã hội, bảo vệ sức khoẻ của cộng đồng, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự thú về việc cất giấu ma túy trong người; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[7] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo Trịnh Minh X một mức hình phạt thoả đáng, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện, học tập, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra không xác định được địa chỉ của người đàn ông bán ma túy cho X nên không có căn cứ xử lý. Anh Đinh Ngọc K là chủ nhà nghỉ ND và Nguyễn Văn Đ là người thuê phòng 201 của nhà nghỉ đều không biết X cất giấu ma túy trên người.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 1,3733 gam Methamphetamin còn lại sau giám định trong 01 phong bì ghi Công an tỉnh Ninh Bình bên ngoài ghi số 256/2017/GĐMT; 01 phong bì ghi Công an huyện Y ký hiệu N bên trong có vỏ phong bì niêm phong khi thu giữ; 01 ống nhựa màu vàng; 01 túi nilong màu trắng mép túi viền đỏ; 01 ống thủy tinh dài 14 cm; 01 ống nhựa màu vàng dài 22cm và 01 bật lửa màu đỏ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Minh X phạm tội tàng trữ trái phép chất ma tuý.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trịnh Minh X 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 28/12/2017.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 1,3733 gam Methamphetamin còn lại sau giám định trong 01 phong bì ghi Công an tỉnh Ninh Bình bên ngoài ghi số 256/2017/GĐMT; 01 phong bì ghi Công an huyện Y ký hiệu N bên trong có vỏ phong bì niêm phong khi thu giữ; 01 ống nhựa màu vàng; 01 túi nilong màu trắng mép túi viền đỏ; 01 ống thủy tinh dài 14 cm; 01 ống nhựa màu vàng dài 22cm và 01 bật lửa màu đỏ.

(*Vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y*).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội, buộc bị cáo Trịnh Minh X phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai , bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/02/2018).

Nơi nhận:
- VKSND huyện Y.
- Công an huyện Y.
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Y.
- Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.
- Bị cáo.
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Phương